

TP. HCM, ngày 29 tháng 6 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán TP HCM.**

Công ty : Cổ phần Công nghiệp Cao su miền Nam
Mã chứng khoán: CSM
Địa chỉ trụ sở chính: 180 Nguyễn thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM
Điện thoại: 08-38362373
Fax: 08-38362633
Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Minh Thiện
Địa chỉ: 599(số cũ 70D) Lý Thường Kiệt, P8, Q Tân Bình,TP.HCM
Điện thoại : 0903922020
Loại công bố thông tin: 24 giờ.

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 26-6-2020, HĐQT Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su miền Nam, đã ra Nghị quyết v/v ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

(Tài liệu đính kèm : Nghị quyết số 95/2020/NQ- CSM-HĐQT, ngày 26/6/2019 và Biên bản họp số 64/2020/BBH- ĐHĐCĐ, ngày 26/6/2020)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao su miền Nam, ngày 29/6/2020, tại đường dẫn :

<http://www.casumina.com/thong-tin-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Người được UQ công bố thông tin
Phó Tổng giám đốc**



Nguyễn Minh Thiện

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2020
CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014
- Điều lệ Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 26/6/2020

QUYẾT NGHỊ

Ngày 26/6/2020, tại Khách sạn Grand- số 8 Đồng Khởi, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công nghiệp cao su Miền Nam được tổ chức với sự tham gia của 43 cổ đông sở hữu 88.027.510 cổ phần chiếm 84,9479% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trước thời điểm biểu quyết, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công nghiệp cao su Miền Nam được tổ chức với sự tham gia của 62 cổ đông sở hữu 88.918.096 cổ phần chiếm 85,8074% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2019

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 5: Thông qua kết quả hoạt động SXKD 2019, phân phối lợi nhuận 2019

Stt	Chi tiêu	Đvt	Thuyết minh	Số liệu
1	Doanh thu thuần	Đồng	1	4.387.613.931.492
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2	65.562.185.470
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	3	52.449.748.376
4	Thuế TNDN được giảm	Đồng	4	-
5	Lợi nhuận để phân phối các quỹ	Đồng	5 = 3-4	52.449.748.376
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 8%	Đồng	6 = 5 x 8%	4.195.979.870
7	Trích quỹ đầu tư phát triển 10%	Đồng	7 = 5 x 10%	5.244.974.838
8	Trích lập quỹ thưởng người quản lý Công ty	Đồng	8	150.000.000
9	Lợi nhuận để trả cổ tức	Đồng	9 = 5-6-7-8	42.858.793.668
10	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 0%	Đồng	10 = 5% VDL	51.812.631.000
11	Lợi nhuận năm trước chuyển sang năm nay	Đồng	11	15.063.790.229
12	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	12 = 9-10+11	6.109.952.897

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 6: Thông qua kế hoạch kinh doanh 2020

STT	Chi tiêu	Đvt	TH 2019	KH 2020	
				Giá trị	%/2019
1	Giá trị SXCN	Tr đồng	3.987.057	4.816.700	121
2	Doanh thu	Tr đồng	4.387.614	4.991.500	114
2.1	Doanh thu SXCN	"	4.098.426	4.971.500	121
2.1.1	- Nội địa	"	2.372.952	2.593.674	109
2.1.2	- Xuất khẩu	"	1.725.474	2.377.826	138
2.2	Doanh thu KD	"	289.188	20.000	7
3	Sản lượng hiện vật				
3.1	Lốp xe máy	1.000 chiếc	3.287	3.430	104

STT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2019	KH 2020	
				Giá trị	%/2019
3.2	Săm xe máy	"	18.140	20.740	114
3.3	Lốp xe đạp	"	2.458	2.310	94
3.4	Săm xe đạp	"	3.729	3.855	103
3.5	Lốp công nghiệp	"	418	330	79
3.6	Lốp ô tô, máy kéo	"	1.972	2.308	117
3.6.1	Trong đó: Lốp TBR	"	175	350	200
3.6.2	Lốp PCR	"	1.120	1.200	107
3.7	Săm ô tô	"	432	450	104
3.8	Yếm ô tô	"	229	275	120
3.9	Găng tay	1.000 đôi	4.711	5.640	120
3.10	Ống cao su dân dụng	Tấn	69	70	101
3.11	Cao su Bán thành phẩm	Tấn	16.793	18.000	107
4	Lao động & thu nhập				
4.1	Lao động bình quân	Người	2.300	2.500	109
4.2	Thu nhập bình quân	1000 đ	9.565	9.310	98
5	Nộp ngân sách	Tr đồng	172.783	264.750	113
6	Kim ngạch XNK	1000 usd	134.467	204.743	151
7	Đầu tư XDCB	Tr đồng	34.603	5.827	17
8	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	65.562	150.000	230
9	Cổ tức	%	-	(**)	

(**) Số liệu kế hoạch 2020 chưa đánh giá tác động của dịch bệnh Covid-19 và tình hình Mỹ áp thuế chống phá giá đối với các NSX lốp xe tại Việt Nam, Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Điều chỉnh Kế hoạch SXKD theo tình hình thực tế.
- Quyết định thực hiện mức chi cổ tức; tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất của công ty trong năm 2020.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 7: Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 8: Ủy Quyền cho Hội Đồng Quản Trị chọn Công ty Kiểm Toán

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 theo danh sách dưới đây:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS).
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (gọi tắt là AASC).
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 88.844.842 Cổ phần chiếm 99,9176% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 5.421 Cổ phần chiếm 0,0061% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 09: Thông qua việc Sửa đổi Điều lệ Công ty

- Tán thành : 88.844.372 Cổ phần chiếm 99,9171% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 950 Cổ phần chiếm 0,0011% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 10: Thông qua việc Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

- Tán thành : 88.844.099 Cổ phần chiếm 99,9168% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 6.164 Cổ phần chiếm 0,0069% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 11: Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021

1. Thông qua đơn xin từ nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Đơn xin từ nhiệm của Ông Nguyễn Xuân Bắc từ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng Quản trị công ty. (Đính kèm Đơn từ nhiệm)

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 88.844.099 Cổ phần chiếm 99,9168% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : 6.164 Cổ phần chiếm 0,0069% số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Thông qua đơn xin từ nhiệm của kiểm soát viên, cụ thể như sau:

- Đơn xin từ nhiệm của Bà Lê Thị Thu Thủy từ nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát công ty. (Đính kèm Đơn từ nhiệm)

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 88.844.099 Cổ phần chiếm 99,9168% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 6.164 Cổ phần chiếm 0,0069% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

- Ông Lê Ngọc Quang (Sơ yếu lí lịch đính kèm)
- Ông Trần Thắng (Sơ yếu lí lịch đính kèm)
- Ông Nguyễn Chí Dũng (Sơ yếu lí lịch đính kèm)

Tán thành thông qua danh sách ứng viên.

4. Thông qua danh sách ứng viên thành viên Ban kiểm soát bao gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền (Sơ yếu lí lịch đính kèm)

Tán thành thông qua danh sách ứng viên.

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ bầu cử
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Lê Ngọc Quang	TV HĐQT	89,1726%
Trần Thắng	TV HĐQT	88,3175%
BAN KIỂM SOÁT		
Nguyễn Thị Thanh Tuyền	TV BKS	99,9226%

5. Bầu Chủ tịch HĐQT NK 2016-2021:

Các TV. HĐQT tiến hành bầu chủ tịch HĐQT NK 2016-2021.

Kết quả: Ông Lê Ngọc Quang đã trúng cử chức danh Chủ tịch HĐQT NK 2016-2021, với số phiếu 5/5 phiếu tán thành, đạt tỷ lệ 100%.

Nghị quyết được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT.
- Ban Tổng Giám Đốc.
- Thư ký công ty.

TM . ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Chủ tịch



NGUYỄN XUÂN BÁC



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM

Địa chỉ: 180 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3836 2369 Fax: (028) 3836 2376

Website: www.casumina.com.vn

Số 64/2020/BBH-
ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020

BIÊN BẢN CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Tên Công ty: Công ty cổ phần Công nghiệp Cao Su Miền Nam

Địa chỉ: 180 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Số Giấy đăng ký doanh nghiệp: 0300419930 Do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp

Thời gian: 8 giờ 30, ngày 26 tháng 06 năm 2020

Địa điểm: Phòng hội nghị Grand Hall, lầu 4 khách sạn Grand Sài Gòn, số 8 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Quận 1, TPHCM.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Bà Đào Thị Chung Tiến – Chức vụ Trưởng Ban Kiểm Soát
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 08/04/2020, sở hữu 103.625.262 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam.
 - Cổ đông tham dự Đại hội: 43 cổ đông sở hữu 88.027.510 cổ phần chiếm 84,9479% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Trước thời điểm biểu quyết, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công nghiệp cao su Miền Nam được tổ chức với sự tham gia của 62 cổ đông sở hữu 88.918.096 cổ phần chiếm 85,8074% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, bao gồm:

Ông Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
Ông Phạm Hồng Phú	TV HĐQT, Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Minh Thiện	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc

Biểu quyết thông qua 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Chủ tọa giới thiệu ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

Bà Lê Thu Hương	Thư ký
Bà Trần Thị Thúy Vân	Trợ lý

4. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm Phiếu, bao gồm:

Ban Kiểm Phiếu:

Ông Vũ Quốc Anh Trưởng Ban kiểm phiếu
Ông Nguyễn Văn Hiền Thành viên Ban kiểm phiếu
Bà: Lê Quang Ngọc Thanh Thành viên Ban kiểm phiếu

Biểu quyết thông qua 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

5. Ông Nguyễn Minh Thiện thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua quy chế làm việc tại Đại hội.

Biểu quyết thông qua 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

6. Ông Nguyễn Xuân Bắc thông qua Chương trình Đại hội

Biểu quyết thông qua 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

I. Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020

Người trình bày: Ông Phạm Hồng Phú – Tổng Giám đốc công ty

II. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị

Người trình bày: Ông Nguyễn Xuân Bắc – Chủ tịch HĐQT

III. Báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động của Ban Kiểm Soát

Người trình bày: Bà Đào Thị Chung Tiên – Trưởng BKS

B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

- Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2019;
- Kết quả hoạt động SXKD 2019, Phân phối lợi nhuận 2019;
- Kế hoạch hoạt động SXKD 2020;
- Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2020; Lựa chọn công ty cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2020;
- Sửa đổi điều lệ Công ty;
- Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Miễn nhiệm, bầu bổ sung TV HĐQT, BKS.

Người trình bày: Ông Nguyễn Minh Thiện.– TV HĐQT/Phó Tổng Giám đốc

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

Cổ đông nêu các câu hỏi sau:

1. **Mã cổ đông 002672:** Dự án lớp toàn thép đã đưa vào hoạt động nhiều năm, vẫn chưa có lãi, khiến cho lợi nhuận của công ty mấy năm qua không có. Đề nghị công ty có kế hoạch cụ thể cho định hướng tương lai, đề cải thiện thu nhập cho cổ đông.

2. **Mã cổ đông 005326:** Đề nghị công ty cho biết kế hoạch SXKD 2020 có thực hiện được không, trong tình hình dịch bệnh Covid-19.
3. **Mã cổ đông 005321:**
 - Kế hoạch SXKD 2020 chưa tính ảnh hưởng của Covid-19, vậy công ty có thể ước được các chỉ tiêu này sẽ giảm như thế nào không?
 - Đề nghị công ty cho biết Kế hoạch cụ thể các dự án Quý 3.
 - Lợi thế cạnh tranh của công ty so với các đối thủ là gì?

Ông Phạm Hồng Phú- Đoàn chủ tịch cuộc họp giải đáp:

1. Dự án lớp toàn thép (TBR) ban đầu là 1 triệu lớp/ năm. Công ty đã thực hiện xong giai đoạn 1 là 350.000 lớp và đưa vào sản xuất vào cuối năm 2014. Tuy nhiên, công suất vẫn chưa đạt như thiết kế do thiếu một số máy thành hình, nên chưa đủ các quy cách để bán ra thị trường. Ngoài ra, sản phẩm của công ty cũng gặp một số khó khăn khi tiêu thụ, do phải cạnh tranh với các lớp của Trung Quốc, giá rẻ. Tới năm 2019, tận dụng cơ hội Mỹ áp thuế chống phá giá cho lớp Trung Quốc, Brazil, Ấn độ, EU, công ty đã tăng sản lượng xuất khẩu sang Mỹ, Ấn độ, Brazil. Dự kiến, tới 2020 công ty sẽ đạt điểm hòa vốn trong Q3. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của Covid-19, nên sản lượng XK các tháng 3,4,5 bị sụt giảm, làm cho tiến độ hòa vốn bị chậm lại.
2. Năm 2018- 2019 là hai năm khó khăn của ngành lớp xe. Nhưng trong năm 2020, mặc dù có ảnh hưởng của dịch bệnh, nhưng công ty vẫn đã rất nỗ lực để đạt được lợi nhuận Q1 và Q2 là 35 tỷ. Ước doanh thu 6 tháng /2020 là 2.165 tỷ bằng 43% kế hoạch năm , tăng 12% so với cùng kỳ. Ước lợi nhuận 6 tháng là 35 tỷ, trong đó lợi nhuận Q3, ước đạt 24 tỷ. Ước 9 tháng lợi nhuận là 60 tỷ. Đây cũng là một cố gắng của công ty trong tình hình dịch bệnh. Tuy nhiên, hiện nay cũng chưa thể có số ước cho Q4, vì tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến khá phức tạp trên Thế giới, nên sẽ ảnh hưởng nhiều tới doanh thu xuất khẩu. Ngoài ra, Mỹ đã chính thức khởi kiện bán chống phá giá đối với 4 nước, trong đó có Việt Nam, vì vậy tình hình xuất khẩu sang Mỹ sẽ có nhiều thay đổi. Chính vì vậy, để đạt được doanh thu và lợi nhuận như kế hoạch đề ra là rất khó.
3. Tình hình các dự án:
 - Lớp bán thép (PCR): Đã hoàn thành việc tăng công suất lên 1 triệu lớp vào năm 2019. Nhưng thực tế công ty đang chạy tối đa công suất là 1.2 triệu lớp/ năm. Lợi nhuận dòng cho xuất khẩu là 6-8%, và của nội địa là trên 10%. Lớp PCR cả xuất khẩu và nội địa đều có lợi nhuận.
 - Lớp toàn thép (TBR): Sẽ tăng công suất lên 600.000 lớp, trong đó năm 2021 sẽ tăng lên 500.000 lớp; năm 2022 sẽ tăng lên 600.000 lớp.
4. Lợi thế cạnh tranh của CSM so với các đối thủ:
 - Chất lượng sản phẩm của CSM đã được thị trường Mỹ chấp nhận. Dòng sản phẩm đa dạng.
 - Hiện các đơn vị cùng ngành chưa sản xuất lớp PCR, trong khi CSM đã xuất khẩu rất nhiều lớp này sang Mỹ và đã bắt đầu có lợi nhuận
 - Hiện các nhà máy của CSM đang còn nằm tại nhiều địa điểm khác nhau, nên chi phí quản lý doanh nghiệp còn cao; khấu hao thiết bị còn cao, do đó lợi nhuận còn chưa cao.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

(Theo tờ trình của Hội Đồng Quản Trị đệ trình Đại Hội Đồng Cổ Đông)

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2019

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 5: Thông qua kết quả hoạt động SXKD 2019, phân phối lợi nhuận 2019

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thuyết minh	Số liệu
1	Doanh thu thuần	Đồng	1	4.387.613.931.492
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2	65.562.185.470
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	3	52.449.748.376
4	Thuế TNDN được giảm	Đồng	4	-
5	Lợi nhuận để phân phối các quỹ	Đồng	5 = 3-4	52.449.748.376
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 8%	Đồng	6 = 5 x 8%	4.195.979.870
7	Trích quỹ đầu tư phát triển 10%	Đồng	7 = 5 x 10%	5.244.974.838
8	Trích lập quỹ thưởng người quản lý Công ty	Đồng	8	150.000.000

9	Lợi nhuận để trả cổ tức	Đồng	9 = 5-6-7-8	42.858.793.668
10	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 0%	Đồng	10 = 5% VDL	51.812.631.000
11	Lợi nhuận năm trước chuyển sang năm nay	Đồng	11	15.063.790.229
12	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	12 = 9-10+11	6.109.952.897

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Nội dung 6: Thông qua kế hoạch kinh doanh 2020

STT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2019	KH 2020	
				Giá trị	%/2019
1	Giá trị SXCN	Tr đồng	3.987.057	4.816.700	121
2	Doanh thu	Tr đồng	4.387.614	4.991.500	114
2.1	Doanh thu SXCN	"	4.098.426	4.971.500	121
2.1.1	- Nội địa	"	2.372.952	2.593.674	109
2.1.2	- Xuất khẩu	"	1.725.474	2.377.826	138
2.2	Doanh thu KD	"	289.188	20.000	7
3	Sản lượng hiện vật				
3.1	Lốp xe máy	1.000 chiếc	3.287	3.430	104
3.2	Săm xe máy	"	18.140	20.740	114
3.3	Lốp xe đạp	"	2.458	2.310	94
3.4	Săm xe đạp	"	3.729	3.855	103
3.5	Lốp công nghiệp	"	418	330	79
3.6	Lốp ô tô, máy kéo	"	1.972	2.308	117
3.6.1	Trong đó: Lốp TBR	"	175	350	200
3.6.2	Lốp PCR	"	1.120	1.200	107
3.7	Săm ô tô	"	432	450	104
3.8	Yếm ô tô	"	229	275	120
3.9	Găng tay	1.000 đôi	4.711	5.640	120
3.10	Ống cao su dân dụng	Tấn	69	70	101
3.11	Cao su Bán thành phẩm	Tấn	16.793	18.000	107
4	Lao động & thu nhập				
4.1	Lao động bình quân	Người	2.300	2.500	109
4.2	Thu nhập bình quân	1000 đ	9.565	9.310	98

STT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2019	KH 2020	
				Giá trị	%/2019
5	Nộp ngân sách	Tr đồng	172.783	264.750	113
6	Kim ngạch XNK	1000 usd	134.467	204.743	151
7	Đầu tư XDCB	Tr đồng	34.603	5.827	17
8	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	65.562	150.000	230
9	Cổ tức	%	-	(**)	

(**) Số liệu kế hoạch 2020 chưa đánh giá tác động của dịch bệnh Covid-19 và tình hình Mỹ áp thuế chống phá giá đối với các NSX lốp xe tại Việt Nam, Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Điều chỉnh Kế hoạch SXKD theo tình hình thực tế.
- Quyết định thực hiện mức chi cổ tức; tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất của công ty trong năm 2020.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 7: Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 5.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương bằng Kế toán trưởng, không có thù lao.
- Thành viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng
- Thư ký công ty : 4.500.000 đồng/tháng

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2019 : 440.000.000 đồng

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 đề nghị như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 5.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương bằng Kế toán trưởng, không có thù lao.
- Thành viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng
- Thư ký công ty : 4.500.000 đồng/tháng

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 88.845.322 Cổ phần chiếm 99,9182% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 8: Ủy Quyền cho Hội Đồng Quản Trị chọn Công ty Kiểm Toán

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 theo danh sách dưới đây:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS).
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (gọi tắt là AASC).
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 88.844.842 Cổ phần chiếm 99,9176% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 5.421 Cổ phần chiếm 0,0061% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 09: Thông qua việc Sửa đổi Điều lệ Công ty

- Tán thành : 88.844.372 Cổ phần chiếm 99,9171% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 950 Cổ phần chiếm 0,0011% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 4.941 Cổ phần chiếm 0,0056% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 10: Thông qua việc Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

- Tán thành : 88.844.099 Cổ phần chiếm 99,9168% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 6.164 Cổ phần chiếm 0,0069% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 11: Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021

1. Thông qua đơn xin từ nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Đơn xin từ nhiệm của Ông Nguyễn Xuân Bắc từ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng Quản trị công ty. (Đính kèm Đơn từ nhiệm)

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 88.844.099 Cổ phần chiếm 99,9168% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 6.164 Cổ phần chiếm 0,0069% số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Thông qua đơn xin từ nhiệm của kiểm soát viên, cụ thể như sau:

- Đơn xin từ nhiệm của Bà Lê Thị Thu Thủy từ nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát công ty. (Đính kèm Đơn từ nhiệm)

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 88.844.099 Cổ phần chiếm 99,9168% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 6.164 Cổ phần chiếm 0,0069% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

- Ông Lê Ngọc Quang (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông Trần Thắng (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông Nguyễn Chí Dũng (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

Tán thành thông qua danh sách ứng viên.

4. Thông qua danh sách ứng viên thành viên Ban kiểm soát bao gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

Tán thành thông qua danh sách ứng viên.

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ bầu cử
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Lê Ngọc Quang	TV HĐQT	89,1726%
Trần Thắng	TV HĐQT	88,3175%
BAN KIỂM SOÁT		
Nguyễn Thị Thanh Tuyền	TV BKS	99,9226%

PHẦN V: BẦU CHỦ TỊCH HĐQT NK 2016-2021

Các TV. HĐQT tiến hành bầu chủ tịch HĐQT NK 2016-2021.

Kết quả: Ông Lê Ngọc Quang đã trúng cử chức danh Chủ tịch HĐQT NK 2016-2021, với số phiếu 5/5 phiếu tán thành, đạt tỷ lệ 100%.

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

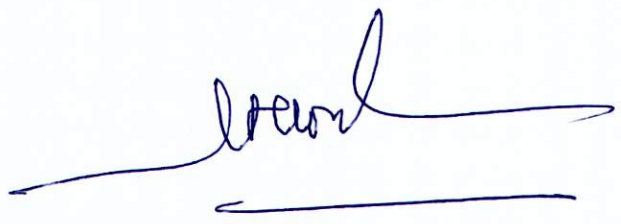
Người trình bày: Bà Lê Thu Hương, đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Biên bản nay được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam

Đại hội kết thúc 12 giờ 15' cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



LÊ THU HƯƠNG

TM. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
Chủ tọa



NGUYỄN XUÂN BẮC